TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆNCHÂU THÀNH
TỈNH TIỀN GIANG

Bản án số: 58/2023/DS-ST
Ngày: 17/3/2023

V/v Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH - TIỀN GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Quốc Tường**;

Các Hội thẩm nhân dân:

1/Ông **Phạm Thành Trại**

2/ Ông **Nguyễn Đức Duy**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thảo**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành không tham gia phiên tòa.

Ngày 17 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 357/2022/TLST-DS ngày 20/10/2022 về việc *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2023/QĐXXST-DS ngày 07/2/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2023/QĐST-DS ngày 27/2/2023 giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:**

Công ty Tài chính TNHH Một thành viên quốc tế Việt Nam J

Địa chỉ: lầu 15 Tòa nhà Centec 72-74 Nguyễn Thị Minh Khai, Võ Thị Sáu, quận 3, TP Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Y.T- Chức vụ Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông A.T – Chức vụ Giám đốc điều hành cấp cao Bộ phận thẩm định và quản lý công nợ

Ông A.T quyền lại ông Nguyễn Hồng P –Chức vụ Nhân viên công ty tham gia tố tụng (có mặt)

2**. Bị đơn**:

Bà Ngô Thị T, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp H.Lxã H.Đ, huyện Châu Thành, Tiền Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa, người đại diện ủy quyền của nguyên đơn anh Nguyễn Hồng P trình bày:

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bà Ngô Thị T trả số tiền tạm tính tới ngày xét xử 17/3/2023 là 28.765.986 đồng trong đó bao gồm tiền nợ gốc 18.602.646 đồng và tiền lãi 9.200.716 đồng, lãi quá hạn 830.624 đồng, phí quản lý khoản vay 132.000 đồng, thực hiện trả khi bản án có hiệu lực pháp luật, căn cứ khởi kiện là hợp đồng tín dụng vay tiền mặt giữa bà T và công ty theo hình thức trả góp hàng tháng, số tiền vay 20.000.000 đồng, lãi suất 56,88%/năm, theo thỏa thuận thì thời gian thanh toán gốc và lãi là 20 tháng, mỗi tháng thanh toán 1.581.663 đồng bắt đầu từ 31/3/2022, từ ngày 08/4/2022 tới 18/5/2022 đã thanh toán 3.174.158 đồng sau đó không thực hiện nghĩa vụ thanh toán vi phạm hợp đồng nên công ty khởi kiện.Bà T tiếp tục thanh toán cho công ty tiền lãi phát sinh do nợ gốc quá hạn, lãi quá hạn, các loại phí từ sau ngày 17/3/2023 cho đến khi hết nợ.

* Bị đơn Ngô Thị T vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án, không có ý kiến trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bị đơn Ngô Thị T cư trú tại ấp H.Lxã H.Đ, Châu Thành, Tiền Giang do đó căn cứ vào Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

[2] Về quan hệ tranh chấp:

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bà T trả số tiền vay là 28.765.986 đồng, do đó Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp giữa nguyên đơn và bà T là tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản" được xem xét giải quyết theo Điều 463 Bộ luật Dân sự năm 2015 và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3] Về nội dung yêu cầu:

Căn cứ vào "Hợp đồng tín dụng" ngày 05/3/2022 và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ, bản tự khai cũng như lời trình bày của đương sự tại phiên tòa có cơ sở xác định:

Vào ngày 05/3/2022, phía bà T có ký hợp đồng tín dụng vay tiền mặt giữa bà T và công ty theo hình thức trả góp hàng tháng, số tiền vay 20.000.000 đồng, lãi suất 56,88%/năm, theo thỏa thuận thì thời gian thanh toán gốc và lãi là 20 tháng, mỗi tháng thanh toán 1.581.663 đồng bắt đầu từ 31/3/2022, từ ngày 08/4/2022 tới 18/5/2022 đã thanh toán 3.174.158 đồng sau đó không thực hiện nghĩa vụ thanh toán vi phạm hợp đồng nên công ty khởi kiện yêu cầu trả số tiền tạm tính tới ngày xét xử 17/3/2023 là 28.765.986 đồng trong đó bao gồm tiền nợ gốc 18.602.646 đồng và tiền lãi 9.200.716 đồng, lãi quá hạn 830.624 đồng, phí quản lý khoản vay 132.000 đồng, thực hiện trả khi bản án có hiệu

lực pháp luật và yêu cầu bà T tiếp tục thanh toán cho công ty tiền lãi phát sinh do nợ gốc quá hạn, lãi quá hạn, các loại phí từ sau ngày 17/3/2023 cho đến khi hết nợ.

Bị đơn bà T vắng mặt tại phiên tòa dù đã được triệu tập hợp lệ, không có ý kiến trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, khi được Tòa án tống đạt các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp là đơn khởi kiện, bản tự khai, hợp đồng tín dụng, giấy nhận nợ thì bị đơn cũng không có ý kiến hay yêu cầu phản bác đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Từ những nhận định trên, có cơ sở xác định bị đơn bà T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn.

Xét thấy nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền tạm tính tới ngày xét xử 17/3/2023 là 28.765.986 đồng trong đó bao gồm tiền nợ gốc 18.602.646 đồng và tiền lãi 9.200.716 đồng, lãi quá hạn 830.624 đồng, phí quản lý khoản vay 132.000 đồng, thực hiện trả khi bản án có hiệu lực pháp luật là có căn cứ đúng quy định pháp luật do đó Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn bà T có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn số tiền 28.765.986 đồng, thời hạn trả khi bản án có hiệu lực pháp luật phù hợp với Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015. Nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải tiếp tục trả lãi phát sinh do nợ gốc quá hạn, lãi quá hạn, các loại phí theo Hợp đồng tín dụng kể từ ngày tiếp theo của ngày Tòa án xét xử là ngày 18/3/2023 do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu tính lãi này.

[4] Về án phí: Do toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Hội đồng xét xử chấp nhận nên nguyên đơn được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

Bị đơn Ngô Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015

- Căn cứ Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 357, Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Căn cứ Điều 4, Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng 2010

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

Xử:

1/Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty Tài chính TNHH Một thành viên quốc tế Việt Nam J

Buộc bị đơn Ngô Thị T có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn Công ty Tài chính TNHH Một thành viên quốc tế Việt Nam J số tiền 28.765.986 đồng, thực hiện khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh của nợ gốc quá hạn, lãi quá hạn, các loại phí chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Công ty cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Công ty cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Công ty cho vay.

2/Về án phí:

Hoàn lại nguyên đơn số tiền 573.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0021020 ngày 13/10/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Châu Thành.

Bị đơn Ngô Thị T phải chịu 1.438.299 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3/ Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn Ngô Thị T vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quốc Tường

* *Nơi nhận*:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Châu Thành
- Chi cục THADS huyện Châu Thành
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.